

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN P
TỈNH H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2021/HS-ST
Ngày 20-10-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH H**

- **Thẩm phán - Chủ tọa pHtòa:** Ông Bùi Mạnh Quyền;
- **Thư ký pHtòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Huyền - Thư ký Tòa án.
- **Đ diện diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P tham gia pHtòa:** Bà Lê Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 20/10/2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh H mở pHtòa công khai xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2021/TLST-HS ngày 05/10/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2021/QĐXXST-HS, ngày 14/10/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Cao Văn Đ**, sinh năm 1989; nơi cư trú: thôn T, xã N, huyện K, tỉnh H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; bố đẻ: ông Cao Văn T, sinh năm 1959; mẹ đẻ: bà Nguyễn Thị N(đã chết); vợ: Tại pHtòa bị cáo khai là Nguyễn Thị H(theo danh, chỉ bản và lý lịch bị can là Nguyễn Thị H), sinh năm 1987; con: Có 03 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2017; T án: Ngày 24/7/2018 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh H xử phạt 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 năm về tội Đánh bạc; T sự: Chưa; tạm giữ, tạm giam: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/9/2021. Bị cáo có mặt tại pHtòa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

- Anh Phạm Văn T, sinh năm 1993; “Vắng mặt”

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh H;

- Anh Lâm Ngọc Q, sinh năm 1993; “Vắng mặt”

Nơi cư trú: Thôn H, xã T, huyện T, tỉnh H;

- Anh Đoàn Hồng Q, sinh năm 1994; “Vắng mặt”

Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện T, tỉnh H.

** Người làm chứng:* Anh Vũ Duy V, sinh năm 1994; “Vắng mặt”

Nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện T, tỉnh H.

** Người chứng kiến:* Anh Nguyễn Tiến C, sinh năm 1973; “Vắng mặt”

Nơi cư trú: Thôn A, xã Đ, huyện P, tỉnh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại pHtòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 14/9/2021, tại đoạn đường ĐH82 thuộc địa phận thôn A, xã Đ, huyện P, tỉnh H phát hiện và bắt quả tang 04 đối tượng đang có hành vi đánh bạc, bao gồm: Phạm Văn T, sinh năm 1993, trú tại: thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh H; Cao Văn Đ, sinh năm 1989, trú tại: thôn T, xã N, huyện K, tỉnh H; Lâm Ngọc Q, sinh năm 1993, trú tại: thôn H, xã T, huyện T, tỉnh H; Đoàn Hồng Q, sinh năm 1994, trú tại: thôn T, xã H, huyện T, tỉnh H. Thu giữ tại chỗ các đối tượng đánh bạc số T là 4.450.000 đồng và 52 Q bài tứ lơ khơ. Quản lý 01 điện thoại di động Oppo của Cao Văn Đ; Quản lý số T 1.550.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, 01 xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Grand i10, màu sơn bạc, mang biển kiểm soát 89A-07335 và các giấy tờ xe của Vũ Duy V.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 14/9/2021 Cao Văn Đ, Phạm Văn T, Lâm Ngọc Q, Đoàn Hồng Q thuê xe ô tô của Vũ Duy V để học lái xe ô tô. Vũ Duy V điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Grand i10, màu sơn bạc, mang biển kiểm soát 89A-07335 đi từ nhà của Cao Văn Đ đến địa phận huyện P, khi đến đoạn đường thuộc địa phận thôn A, xã Đ, huyện P do trời mưa, V dừng xe lại bên lề đường. Lúc này, V vẫn ngồi ở vị trí lái xe, còn Cao Văn Đ, Phạm Văn T, Lâm Ngọc Q, Đoàn Hồng Q ngồi phía sau xe và cùng thống nhất với nhau đánh bạc được thua bằng T dưới hình thức đánh Liêng. Bộ bài có sẵn trên xe của V và hình thức chơi được các đối tượng thống nhất cụ thể là: trước khi chia bài mỗi người bỏ ra 10.000 đồng gọi là T “Gà”. Sau khi mỗi người chơi được chia 03 Q bài từ bộ 52 Q bài, từng người chơi xem bài của mình (không cho người khác biết) và tổ, cược nhưng tối đa không quá 20.000 đồng/người/ván. Nếu ai không theo thì úp bài (tức nhận thua). Sau khi so bài, bài ai lớn nhất thì thắng toàn bộ số T của những người đã cược. Thứ tự bài lớn nhất là bài Sáp (có 03 Q bài giống nhau, trong đó 03 Q A là lớn nhất), sau đến bài Liêng (có 03 Q bài liên tiếp nhau, trong đó Q, K, A là lớn nhất), sau đến bài có đôi (có 03 Q bài trong bộ J-Q-K, trong đó có 02 Q bài trùng nhau, đôi K là lớn nhất), cuối cùng là tính điểm (điểm 9 là lớn nhất). Trường hợp nếu bài ngang nhau thì sẽ so chất theo thứ tự rô, cơ, tép, bích. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày thì vụ việc bị lực lượng Công an huyện P bắt quả tang.

Các đối tượng T, Q, Q và bị cáo Cao Văn Đ đều khai nhận: Số T 4.450.000 đồng thu tại vị trí các đối tượng ngồi đánh bạc là số T riêng của các đối tượng và bị cáo có nguồn gốc do lao động mà có, đều sử dụng vào việc đánh bạc, trước khi tham gia đánh bạc, Phạm Văn T mang theo khoảng 1.200.000 đồng, Đoàn Hồng Q mang theo khoảng 1.000.000 đồng, của Lâm Ngọc Q là 900.000 đồng và của Cao Văn Đ đem theo khoảng 1.200.000 đồng.

Đối với Phạm Văn T, Đoàn Hồng Q và Lâm Ngọc Q, do số T thu giữ tại chiếu bạc chưa đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự, nên ngày 22/9/2021 Công an huyện P đã xử phạt vi phạm hành chính (phạt T) về hành vi đánh bạc nêu trên.

Việc Vũ Duy V đồng ý cho Cao Văn Đ, Phạm Văn T, Đoàn Hồng Q và Lâm Ngọc Q đánh bạc trên xe ô tô của mình, nhưng số T các đối tượng dùng để đánh bạc chưa đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự, nên ngày 21/9/2021 UBND huyện P đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính (phạt T) đối với Vũ Duy V về hành vi Chứa bạc.

Đối với 01 điện thoại di động Oppo thu giữ của Cao Văn Đ; 01 di động nhãn hiệu Samsung, 01 xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Grand i10, màu sơn bạc, mang biển kiểm soát 89A-07335, số T 1550.000 đồng và giấy tờ xe thu giữ của Vũ Duy V. Quá trình điều tra xác minh tất cả các tài sản trên đều là tài sản hợp pháp của bị cáo Đ và của V, không liên quan đến hành vi phạm tội hay vi phạm pháp luật nào khác. Cơ quan điều tra đã trả lại các tài sản trên cho chủ sở hữu hợp pháp theo quy định.

Về vật chứng: 52 Q bài tú lơ khơ và số T 4.450.000 đồng hiện đang bảo quản chờ xử lý.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Cao Văn Đ đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 03/QĐ - VKSPC, ngày 05/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P đã truy tố bị cáo Cao Văn Đ về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại pHtoà: Bị cáo Cao Văn Đ đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Đ diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P giữ nguyên nội dung Quyết định đã truy tố và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Cao Văn Đ phạm tội “*Đánh bạc*”. Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Xử phạt bị cáo Cao Văn Đ từ 06 đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi chấp hành án. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt T đối với bị cáo.

Vật chứng của vụ án: Tịch thu sung quỹ nhà nước số T 4.450.000 đồng. Tịch thu tiêu hủy bộ bài tú lơ khơ gồm 52 Q bài.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với quan điểm đề nghị của Đ diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P và không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã nhận ra hành vi vi phạm luật của mình và đề nghị Thẩm phán - Chủ tọa pHtòa xem xét cho được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại pHtòa, Thẩm phán - Chủ tọa pHtòa nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong các giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại pHtòa bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về phân tích những chứng cứ xác định có tội:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại pHtòa phù hợp khách quan với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan Điều tra đã thu thập như: Biên bản vụ việc; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; bản tường trình, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị can; Bản tường trình, biên bản ghi lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Phạm Văn T, Lâm Ngọc Q, Đoàn Hồng Q; biên bản ghi lời khai của người làm chứng anh Vũ Duy V; người chứng kiến anh Nguyễn T C, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại pHtòa, đã có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 11 giờ 50 phút đến 12 giờ 30 phút, ngày 14/9/2021, tại đoạn đường ĐH82 thuộc địa phận thôn A, xã Đ, huyện P, tỉnh H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P bắt quả tang Cao Văn Đ cùng các đối tượng Phạm Văn T, Lâm Ngọc Q, Đoàn Hồng Q đang có hành vi đánh bạc sạt phạt nhau bằng T dưới hình thức chơi “Liêng”. Tổng số T thu giữ tại chỗ của 04 đối tượng nêu trên dùng vào việc đánh bạc là 4.450.000 đồng.

Số T bị cáo Đ và các đối tượng khác dùng vào việc Đánh bạc chưa đủ mức truy cứu trách nhiệm Hình sự. Tại thời điểm bị bắt, các đối tượng Phạm Văn T, Lâm Ngọc Q, Đoàn Hồng Q chưa có T án, T sự gì nên hành vi của T, Q, Q không phạm tội Đánh bạc. Riêng Cao Văn Đ đã bị kết án về tội Đánh bạc, tính đến ngày thực hiện hành vi chưa được xóa án tích nên hành vi của Cao Văn Đ nêu trên có đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh H truy tố bị cáo về tội danh và áp dụng điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo đã đủ tuổi trưởng thành, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đánh bạc là trái với quy định của pháp luật, năm 2018 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh H xử

phạt 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo cũng về tội đánh bạc nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà vẫn cố ý thực hiện hành vi đánh bạc sát phạt nhau được thua bằng T, điều đó chứng tỏ bị cáo coi thường kỷ cương, pháp luật. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Đối với hành vi của Phạm Văn T, Lâm Ngọc Q, Đoàn Hồng Q là những người cùng tham gia Đánh bạc với Cao Văn Đ Công an huyện P xử phạt vi phạm hành chính (phạt T) về hành vi đánh bạc đối với các đối tượng nêu trên là đúng với quy định của pháp luật.

Đối với hành vi của Vũ Duy V đồng ý cho Cao Văn Đ, Phạm Văn T, Đoàn Hồng Q và Lâm Ngọc Q đánh bạc trên xe ô tô của mình có số lượng người tham gia Đánh bạc chưa đủ 10 người và số T các đối tượng dùng để đánh bạc chưa đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự, nên ngày 21/9/2021 UBND huyện P đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính (phạt T) đối với Vũ Duy V về hành vi Chứa bạc là đúng với quy định của pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại pHtòa, bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội và tại pHtòa bị cáo xuất trình đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự có xác nhận của UBND xã nơi bị cáo thường trú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã xác minh làm rõ bị cáo làm nghề tự do, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt T đối với bị cáo.

[5] Các biện pháp tư pháp.

- Vật chứng của vụ án:

+ Đối với số T 4.450.000 đồng Cơ quan điều tra đã thu giữ là T bị cáo Cao Văn Đ và các đối tượng khác sử dụng vào việc đánh bạc trái pháp luật nên cần tịch thu sung công quỹ;

+ Đối với bộ bài tú lơ khơ gồm 52 Q là công cụ bị cáo và các đối tượng khác dùng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Cao Văn Đ phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: Bị cáo Cao Văn Đ 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt T đối với bị cáo.

Các biện pháp tư pháp:

- *Về xử lý vật chứng:*

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước số T 4.450.000 đồng;

+ Tịch thu cho tiêu hủy bộ bài tú lơ khơ gồm 52 Q ;

(*Tình trạng, số lượng, đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an huyện P và Chi cục Thi hành án dân sự huyện P ngày 18/10/2021*).

- *Về án phí:* Bị cáo Cao Văn Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- *Quyền kháng cáo:* Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh H;
- VKSND tỉnh H;
- VKSND huyện P;
- Công an huyện P;
- Chi cục THA dân sự huyện P;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHỎA

Bùi Mạnh Quyền